TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 138/2024/QĐST - HNGĐ	*Đống Đa, ngày 19 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 85/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2024, về việc: "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*".

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Ông Trần Hải P**, sinh năm: 1961; Nơi ĐKHKTT và cư trú: P22 ngách 18 ngõ 15, phố P, phường P, quận Đ, thành phố H.

- **Bà Nguyễn Hồng H**, sinh năm 1966; Nơi ĐKHKTT và cư trú: P22 ngách 18 ngõ 15, phố P, phường P, quận Đ, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Hải P và bà Nguyễn Hồng H đăng ký kết hôn ngày 14/01/1992 tại Ủy ban nhân dân phường P, quận H, thành phố H trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính cách và quan điểm sống bất đồng, không tìm được tiếng nói chung. Bản thân ông P, bà H cũng đã cố gắng hàn gắn nhưng tình cảm vợ chồng không được cải thiện. Nay ông P, bà H xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận sự thuận tình ly hôn. Như vậy thấy, mâu thuẫn giữa ông Trần Hải P và bà Nguyễn Hồng H thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của ông bà và cho ông bà được thuận tình ly hôn theo Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Về con chung: Ông P, bà H có 01 con chung là Trần Ngọc D, sinh ngày 26/6/1993. Con chung đã trưởng thành nên không xem xét.

Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Ông P, bà H không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về các vấn đề khác: Ông P, bà H không có khoản vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về lệ phí: Ông P tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về quan hệ hôn nhân***: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Hải P và bà Nguyễn Hồng H.

- ***Về con chung***: Ông P, bà H có 01 con chung là Trần Ngọc D, sinh ngày 26/6/1993. Con chung đã trưởng thành nên không xem xét.

- ***Về tài sản chung*** (động sản, bất động sản): Ông P, bà H không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về các vấn đề khác: Ông P, bà H không có khoản vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của ông Trần Hải P chịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, ông P đã nộp theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000000932210 ngày 26 tháng 01 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa nay được trừ vào tiền lệ phí ly hôn. Xác nhận ông P đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- UBND P. P, quận H, TP. H;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Dương Thị Bạch Phượng